

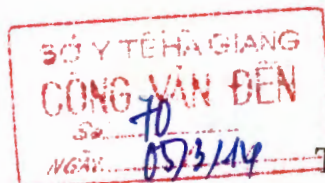
Số: 34 /KH-UBND

Hà Giang, ngày 04 tháng 3 năm 2014

KẾ HOẠCH

Hoạt động, phòng chống dịch bệnh ở người tỉnh Hà Giang năm 2014

Phần 1



THÔNG TIN CHUNG VỀ TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH Ở NGƯỜI

I. TÌNH HÌNH BỆNH TRUYỀN NHIỄM TRÊN THẾ GIỚI VÀ TẠI VIỆT NAM

1. Cúm A/H7N9, Cúm A/H10N8 và Cúm A/H6N1: Tình hình dịch bệnh trên thế giới diễn biến hết sức phức tạp; cúm A/H7N9 tái xuất hiện và tăng cao so với năm 2013; Theo Tổ chức Y tế thế giới cộng dồn từ tháng 03/2013 đến ngày 03/3/2014 đã ghi nhận 378 trường hợp nhiễm cúm A/H7N9 trong đó có 115 trường hợp tử vong, các trường hợp mắc và tử vong được ghi nhận tại (Trung Quốc có 15 tỉnh/thành phố, Đài Loan, Hồng Kông và Malaysia). Cúm A/H10N8 ghi nhận tại tỉnh Giang Tây Trung Quốc (trong đó 2 trường hợp tử vong). Cúm A/H6N1 Đài Loan cũng đã thông báo ghi nhận trường hợp mắc cúm đầu tiên ở người.

2. Cúm A/H5N1: Năm 2013 trên thế giới tiếp tục ghi nhận thêm 34 trường hợp mắc, 21 trường hợp tử vong (Chủ yếu ở Trung Quốc và Căm Pu Chia và nhất là Căm Pu Chia có 23 trường hợp mắc, 12 trường hợp tử vong. Tại Việt Nam có 02 trường hợp tại Đồng Tháp và Long An, trong đó 01 trường hợp tử vong) nâng tổng số mắc từ năm 2003 đến nay là 125 ca mắc, 62 ca tử vong.

3. Tay chân miệng: Năm 2013 ghi nhận tại nhiều nước như Trung Quốc (1.651.959 ca mắc); Nhật Bản (294.535 ca mắc), Singapore (29.672 ca mắc). Tại Việt Nam, năm 2013 ghi nhận 78.141 mắc tại 63 địa phương, 21 ca tử vong.

4. Sốt xuất huyết: Bệnh lưu hành ở nhiều quốc gia trên thế giới, hàng năm ghi nhận hàng chục triệu trường hợp mắc và hàng nghìn trường hợp tử vong. Tại Việt Nam năm 2013 cả nước ghi nhận 69.869 ca mắc tại 49 tỉnh, thành phố, 40 trường hợp tử vong.

5. Sốt rét: Tại Việt Nam, năm 2013 cả nước ghi nhận 30.211 trường hợp mắc sốt rét, trong đó có 13.956 ký sinh trùng sốt rét, 68 bệnh nhân sốt rét ác tính và 05 trường hợp tử vong; so với cùng kỳ năm 2012 số mắc giảm 31,3%, số tử vong giảm 03 trường hợp.

6. Bệnh dại: Tử vong do mắc bệnh dại ở Việt Nam đang đứng hàng đầu trong số trường hợp tử vong do các bệnh truyền nhiễm trong các năm gần đây. Năm 2013 ghi nhận 99 trường hợp tử vong, so với năm 2012 (98 trường hợp) số tử vong tăng 01 trường hợp, Phần lớn các ca tử vong là ở các tỉnh miền núi phía Bắc (Sơn La, Nghệ An, Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Yên Bái, Hòa Bình, Hà Giang, Tuyên Quang, Lào Cai).

7. Bệnh sởi: Năm 2013 đã bùng phát một số ổ dịch sởi như ở Lao Cai, Lai Châu... Đặc biệt ngay từ đầu năm đến 05/2/2014 bệnh tiếp tục ghi nhận

tại nhiều tỉnh thành trong cả nước, trong đó Hà Nội 30 ca, TP Hồ Chí Minh 138 ca, Yên Bái 253 ca (01 tử vong); Lao Cai 120 ca và Sơn La 80 ca.

II. TÌNH HÌNH BỆNH TRUYỀN NHIỄM TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH HÀ GIANG

1. Hội chứng cúm

Toàn tỉnh ghi nhận 29.924 ca mắc, kết quả xét nghiệm 12 trường hợp dương tính với cúm A/H1N1 và 01 trường hợp dương tính với cúm A/H3N2; 03 trường hợp tử vong (02 do cúm A/H1N1 và 01 do cúm A/H3N2);

2. Bệnh sởi: Năm 2013 dịch sởi đã xảy ra tại huyện Bắc Mê tổng số mắc 392 ca tại 12/13 xã, thời gian mắc 10/10/2013 đến 18/12/2013; huyện Xín Mần 02 ca và thành phố Hà Giang 01 ca. Trong tháng 1 và tháng 2 năm 2014 bệnh sởi và nghi sởi tiếp tục ghi nhận tại 9/11 huyện thành phố tổng số 67 ca mắc tỷ lệ mắc cao là huyện Yên Minh 20 ca, Đồng Văn 23 ca và Bắc Quang 07 ca.

3. Bệnh tay chân miệng: Năm 2013 ghi nhận 482 ca tại 8 huyện/thành phố, không có tử vong. Số mắc cao nhất tại huyện Quang Bình 172 ca, Bắc Quang 89 ca và Vị Xuyên 82 ca.

4. Bệnh tiêu chảy: Năm 2013, toàn tỉnh có 12.048 ca mắc, có 01 ca tử vong (Quang Bình); có 03 huyện có số mắc cao >1.000 trường hợp là Mèo Vạc (2.931 ca), Xín Mần (2.196 ca), Đồng Văn (1.667 ca). Trong những tháng đầu năm 2014, toàn tỉnh ghi nhận 975 ca tiêu chảy; đặc biệt có ổ dịch tại Thôn Lũng Chư, xã Thường Phùng, huyện Mèo Vạc có 11 trường hợp trẻ mắc, 02 trường hợp tử vong.

5. Bệnh dại: Năm 2013 có 07 ca tử vong, giảm 45% so với 2012 (Quản Bạ 01 ca, Vị Xuyên 01 ca, Bắc Mê 02 ca, Hoàng Su Phì 01 ca, Quang Bình 01 ca, Bắc Quang 01 ca).

6. Bệnh quai bị: Trong năm 2013 ghi nhận có 582 trường hợp mắc, không có tử vong; huyện có số mắc cao nhất là Xín Mần (198 ca), Đồng Văn (144 ca).

7. Bệnh thủy đậu: Năm 2013 có 455 ca mắc, không có tử vong; đặc biệt có ổ dịch tại xã Pờ Ly Ngài (Hoàng Su Phì, 116 ca); trong những tháng đầu năm 2014 mắc 84 ca tại 6 huyện (Quang Bình, Bắc Quang, Vị Xuyên, TP Hà Giang, Hoàng Su Phì và Xín Mần); trong đó Vị Xuyên 59 ca).

8. Uốn ván sơ sinh: Năm 2013 ghi nhận 10 trường hợp nghi ngờ; trong đó 01 trường hợp uốn ván sơ sinh (tại Pả Vi, Mèo Vạc). Đầu năm 2014 tiếp tục ghi nhận 01 trường hợp UVSS tại Khuổi Vải (Bạch Ngọc, Vị Xuyên).

9. Hội chứng não cấp: Năm 2013 ghi nhận 02 trường hợp (01 do Viêm não Nhật Bản). Trong những tháng đầu năm 2014 ghi nhận 01 trường hợp (Quản Bạ); kết quả xét nghiệm âm tính với Viêm não Nhật Bản.

10. Các bệnh truyền nhiễm gây dịch khác

Viêm màng não do não mô cầu, sốt xuất huyết, bạch hầu, ho gà, thương hàn,... không ghi nhận trường hợp mắc bệnh trong năm 2013 cũng như trong những tháng đầu năm 2014.

III. DỰ BÁO TÌNH HÌNH DỊCH NĂM 2014

Xu hướng bệnh truyền nhiễm gây dịch năm 2014, bệnh dại vẫn là bệnh truyền nhiễm có nguy cơ gây tử vong hàng đầu tại Hà Giang; Bệnh sởi có khả năng bùng phát trở lại tại các huyện có nguy cơ cao như Quang Bình, Vị Xuyên, thành phố Hà Giang, Yên Minh và Mèo Vạc. Bệnh Viêm màng não do não mô cầu có

nguy cơ tái bùng phát tại 3 huyện miền núi phía Bắc (Yên Minh, Đồng Văn và Mèo Vạc); Viêm não vi rút, nhất là do vi rút viêm não Nhật Bản có thể ghi nhận ca bệnh tản phát tại huyện Quản Bạ, Yên Minh, Đồng Văn; Bệnh sốt rét có nguy cơ bùng phát tại các huyện như Bắc Mê, Mèo Vạc và Hoàng Su Phì. Ngoài ra, các bệnh truyền nhiễm gây dịch khác như cúm mùa, tiêu chảy, quai bị,... sẽ vẫn duy trì số mắc ở mức ổn định tại hầu hết các huyện, thành phố.

Phần 2

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PHÒNG CHỐNG DỊCH NĂM 2013

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác tổ chức, chỉ đạo

1.1. Tuyến tỉnh

a) Ban hành văn bản chỉ đạo phòng chống dịch bệnh ở người

- UBND tỉnh Hà Giang đã ban hành 6 văn bản chỉ đạo các ngành và UBND các huyện thành phố triển khai công tác phòng chống dịch bệnh;
- Kế hoạch số 142/KH-UBND, ngày 15/11/2012 về Kế hoạch phòng chống dịch bệnh ở người tỉnh Hà Giang năm 2013;
- Kế hoạch số 34/KH-BCĐ ngày 02/5/2013 của Ban chỉ đạo phòng chống dịch cúm A/H7N9, cúm A/H5N1 ở người;
- Kế hoạch số 93/KH-UBND ngày 10/5/2013 về Triển khai thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch cúm gia cầm trên địa bàn tỉnh năm 2013;
- Quyết định số 2545/QĐ-UBND, ngày 06/11/2013 của UBND tỉnh Hà Giang về việc phê duyệt Kế hoạch phòng chống dịch sởi tỉnh Hà Giang năm 2013;

Các ngành thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh có văn bản chỉ đạo theo ngành dọc về công tác phòng chống dịch bệnh ở người, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế gồm các ngành: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Sở Giáo dục & Đào tạo, Sở Thông tin & Truyền thông,....

b) Ban điều hành phòng chống dịch bệnh ở người (Sở Y tế)

- Tham mưu cho UBND tỉnh và Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh ở người ban hành văn bản, kế hoạch chỉ đạo các Ban, ngành, đoàn thể, cơ quan đơn vị, UBND các huyện thành phố tham gia vào công tác phòng chống dịch chủ động tại địa bàn kịp thời.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động chi tiết cho từng loại dịch bệnh và có các văn bản chỉ đạo kịp thời tới các đơn vị chuyên môn thuộc hệ dự phòng và điều trị tuyến tỉnh/huyện chủ động triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh.

1.2. Tuyến huyện

- 11/11 Ban chỉ đạo các huyện/thành phố có kế hoạch hoạt động Phòng chống dịch bệnh ở người năm 2013. Ngoài ra có các kế hoạch hoạt động cụ thể như Kế hoạch phòng chống bệnh sởi, Phòng chống bệnh cúm A/H5N1, phòng chống Sốt rét, phòng chống lao, phòng chống HIV/AIDS,...

- Các ngành thành viên Ban chỉ đạo các huyện/thành phố đã tích cực phối hợp liên ngành trong chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác phòng chống dịch tại các xã/phường thuộc địa bàn.

2. Thông tin, tuyên truyền

- Sở Y tế đã phối hợp với đài truyền thanh, truyền hình, tổ chức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng cụ thể như:

+ 12 chuyên mục sức khỏe trên sóng truyền hình tỉnh về bệnh cúm A/H7N9, A/H5N1, A/H1N1, công tác ATVSTP, bệnh hen,...

+ 02 chuyên mục về chính sách cuộc sống;

+ 46 chuyên mục trên sóng phát thanh về bệnh lao, cúm A, đau mắt đỏ, bệnh sởi, ATVSTP,...; phát 04 lần thông điệp về cúm A/H7N9, sốt xuất huyết, ATVSTP;

- Truyền thông qua hệ thống tổng đài Viettel tuyên truyền được 578.200 số thuê bao Về lợi ích của việc tiêm chủng, tuyên truyền dịch cúm A/H1N1, A/H5N1, A/H7N9) và tuyên truyền về chăm sóc mắt cộng đồng, phòng chống HIV/AIDS;

- Tuyên truyền tại cộng đồng: qua hệ thống loa phát thanh chợ, thành phố 96 lượt; truyền thông trực tiếp 132 buổi tại phiên chợ;

- Truyền thông lưu động 9 lượt hưởng ứng ngày thế giới phòng chống bệnh Lao 24/3, hưởng ứng tháng hành động vì chất lượng ATVSTP, ngày thế giới phòng chống bệnh Sốt rét, ngày thế giới không hút thuốc lá, tháng cao điểm dự phòng lây truyền HIV từ mẹ sang con và ngày Bảo hiểm Y tế Việt Nam, hưởng ứng tuần lễ Asean về phòng chống bệnh sốt xuất huyết, tuần lễ dinh dưỡng và phát triển, tháng hành động quốc gia phòng chống HIV/AIDS.

- Sản xuất in ấn cấp phát tài liệu truyền thông: Tờ rơi, pano, áp phích, đĩa truyền thông, maket, băng zon,...

3. Chuyên môn kỹ thuật

3.1. Hội thảo, tập huấn

- Tuyên tỉnh: Hội nghị triển khai công tác phòng chống dịch cúm A/H7N9, A/H5N1 vào ngày 24/4/2013 với 20/22 ngành thành viên tuyến tỉnh; 06/11 đại diện BCD phòng chống dịch bệnh ở người tuyến huyện; 8/11 Phòng Y tế huyện và 10/11 đại diện Ban điều hành Phòng chống dịch bệnh ở người tuyến huyện tham dự.

- Tuyên huyện: Tổ chức họp BCD để triển khai hoạt động phòng chống cúm A/H7N9, A/H5N1, A/H1N1 và phòng chống dịch sởi.

3.2. Tiêm chủng phòng bệnh

- Công tác tiêm chủng mở rộng cho người được thực hiện theo đúng kế hoạch cơ bản đảm bảo tiến độ của kế hoạch đề ra. Tổ chức tiêm chủng mở rộng cho trẻ dưới 1 tuổi với vắc xin phòng 8 bệnh truyền nhiễm thường gặp ở trẻ em (Lao, bạch hầu, ho gà, uốn ván, viêm gan B, bại liệt, sởi, viêm phổi và viêm màng não do Hib) với tổng số trẻ được tiêm chủng đầy đủ là 14.046/18.645 trẻ (đạt 75,3%). Duy trì công tác tiêm vắc xin phòng bệnh có thu phí tại Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh và 08 Trung tâm Y tế huyện khác; trong đó 5.638 người tiêm vắc xin phòng bệnh dại; 677 người tiêm kháng huyết thanh; huyết thanh uốn ván (SAT) 354 lượt người; tiêm các vắc xin, huyết thanh khác như vắc xin phòng cúm, phòng sởi, quai bị, rubella; phòng viêm gan B, Viêm não Nhật Bản; thủy đậu, ung thư cổ tử cung,... 867 lượt người.

- Tổ chức tiêm bổ sung vắc xin phòng bệnh sởi năm 2013 tại 6 huyện, thành phố: Bắc Mê, Yên Minh, Đồng Văn, Mèo Vạc, Vị Xuyên và thành phố Hà Giang.
- Triển khai kế hoạch khắc phục tồn tại trong tiêm chủng.

3.3. Công tác điều trị

- Kiện toàn đội điều trị, đội điều trị cơ động các bệnh viện và duy trì hoạt động.
- Bố trí khu cách ly tại các Bệnh viện, dự trữ đủ cơ sở thuốc, trang thiết bị hồi sức cấp cứu, xe cứu thương đảm bảo phục vụ cho công tác khám, thu dung bệnh nhân vào viện điều trị khi có dịch xảy ra.
- Chuẩn bị đầy đủ phương tiện phòng hộ cho cán bộ y tế.
- Có phương án duy trì hoạt động thường xuyên của Bệnh viện khi có đại dịch xảy ra.

3.4. Hoạt động kiểm tra, giám sát

- Hoạt động kiểm tra giám sát thường xuyên các ngành thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh đã chủ động triển khai thực hiện như; Y tế, Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn,...Ngành Nông nghiệp giám sát diễn biến dịch bệnh trên gia súc, gia cầm; ngành Giáo dục và Đào tạo giám sát việc tổ chức triển khai hoạt động phòng chống dịch cúm A/H5N1, A/H7N9, Sởi tại các trường học.

3.5. Hoạt động kiểm dịch

Phối hợp liên ngành trong hoạt động kiểm dịch tại cửa khẩu biên giới Quốc gia Thanh Thủy và các cửa khẩu tiểu ngạch tại tuyến huyện; đặc biệt giám sát cúm A/H7N9, cúm A/H5N1, cúm A/H1N1, hội chứng viêm đường hô hấp cấp tính do Coronavirus mới; góp phần ngăn chặn sự xâm nhập của các bệnh truyền nhiễm phải kiểm dịch vào nội địa qua cửa khẩu đảm bảo 100% đối tượng qua cửa khẩu được kiểm dịch.

3.6. Thường trực và thông tin báo cáo dịch

- Phối kết hợp liên ngành Y tế - Nông nghiệp PTNT trong việc nắm bắt và cung cấp thông tin về diễn biến đối với một số bệnh truyền nhiễm lây truyền từ động vật sang người để thực hiện tham mưu, tổ chức các biện pháp xử lý ổ dịch kịp thời.
- Sở Y tế đảm bảo hệ thống thông tin báo cáo bệnh truyền nhiễm gây dịch theo đúng qui định của Bộ Y tế tại tất cả các tuyến.
- Thực hiện chế độ thường trực phòng chống dịch 24/24 giờ trong dịp Lễ, Tết, trong mùa mưa lũ và khi có dịch xảy ra trên địa bàn tỉnh.
- Thiết lập và duy trì hoạt động phần mềm hệ thống giám sát bệnh truyền nhiễm gây dịch.

3.7. Các hoạt động khác

- Hoạt động đảm bảo Vệ sinh an toàn thực phẩm được triển khai tích cực; đặc biệt trong việc phối kết hợp liên ngành trong thanh, kiểm tra “Tháng hành động vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm”. Các bệnh truyền nhiễm lây truyền qua thực phẩm, nhất là một số bệnh truyền nhiễm lây truyền từ gia cầm sang người đã được kiểm soát chặt chẽ và chủ động.

- Các ngành thành viên thực hiện tốt kế hoạch hoạt động "Thường trực" ngày môi trường thế giới 5/6/2012" góp phần nâng cao ý thức về vệ sinh môi trường, phòng chống bệnh dịch; Ngày vệ sinh yêu nước nâng cao sức khỏe nhân dân 11/11 huyện thành phố hưởng ứng và tổ chức Lễ phát động.

- Chủ động phối hợp giữa các ngành trong hoạt động đáp ứng thảm họa thiên tai, xử lý môi trường tại một số địa bàn xảy ra thảm họa sau mưa lũ.

4. Phối hợp liên ngành

- Truyền thông, tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh.

- Quản lý xuất nhập khẩu tại các cửa khẩu và tăng cường kiểm dịch y tế biên giới.

- Giám sát và báo cáo tình hình dịch bệnh trên gia súc, gia cầm; quản lý việc vận chuyển gia súc gia cầm trên địa bàn khi có dịch xảy ra.

- Triển khai các biện pháp phòng chống ô nhiễm môi trường, thanh khiết và xử lý môi trường đặc biệt tại những nơi mật độ dân cư cao và nguy cơ ô nhiễm lớn và công tác xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh của các ngành, công tác đảm bảo an ninh trật tự khi có dịch xảy ra trên địa bàn tỉnh.

- Chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh trong trường học,...

5. Đầu tư tài chính, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị

ĐVT: nghìn đồng

STT	Nội dung thực hiện	Nguồn kinh phí thực hiện			Tổng cộng
		NS tỉnh	Huyện/xã	Trung ương	
1	Chống dịch sởi tại huyện Bắc Mê				
	Chống dịch	271.390	25.000	164.000	460.390
	Tiêm sởi chiến dịch	191.647	53.400	876.350	1.121.397
2	Hoạt động phòng chống dịch chung	314.000			314.000
	Tổng cộng	777.037	78.400	1.040.350	1.895.787

(Một tỷ, tám trăm chín mươi năm triệu, bảy trăm tám mươi bảy nghìn)

II. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

- Ban chỉ đạo các tuyến đã chủ động triển khai các biện pháp phòng chống dịch bệnh; công tác kiểm tra giám sát và xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh trên địa bàn thực hiện chủ động. Có sự phối kết hợp chặt chẽ và hiệu quả giữa các Ngành thành viên trong ban chỉ đạo tại các tuyến.

- Các hoạt động phòng chống dịch được triển khai tích cực, chủ động. Các ca bệnh gây dịch tản phát, kéo dài được phát hiện sớm và khống chế kịp thời. Các ổ dịch cũ lưu hành tại địa phương được giám sát thường xuyên.

- Công tác truyền thông được tăng cường, hoạt động kiểm dịch thực hiện đầy đủ và đúng qui định. Hệ thống giám sát và chế độ thông tin báo cáo dịch được duy trì đảm bảo thông tin thông suốt từ tỉnh đến xã.

- Đáp ứng đầy đủ vật tư, hóa chất, thuốc, kinh phí và các trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho công tác phòng, chống dịch.

2. Tồn tại, hạn chế

- Huyện Bắc Mê dịch sởi còn xảy ra, công tác giám sát, báo cáo chậm; Thành phố Hà Giang xảy ra dịch cúm A/H1N1, tử vong 01 người,...

- Một số huyện chưa chỉ đạo quyết liệt công tác phòng chống bệnh dại trên súc vật; chưa thực hiện nghiêm túc Nghị định 05/2007/NĐ-CP về Phòng chống bệnh dại ở động vật và Thông tư 48/2009/TT-BNNPTNT hướng dẫn các biện pháp phòng chống bệnh dại ở động vật.

- Việc trao đổi, nắm bắt diễn biến thông tin về tình hình dịch bệnh trên động vật, về hoạt động liên ngành trong phòng chống dịch (Kiểm dịch, Hải quan, Quản lý thị trường,...) chưa được thường xuyên và đầy đủ.

- Nhân lực trong hệ thống y tế dự phòng thiếu cả về chất lượng và số lượng, số cán bộ được đào tạo chuyên ngành y tế dự phòng ít.

- Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị chưa đáp ứng yêu cầu. Hệ thống y tế dự phòng tuyến tỉnh đang đầu tư xây dựng chưa đạt chuẩn quốc gia về Trung tâm Y tế dự phòng.

- Kinh phí dành cho truyền thông giáo dục sức khỏe, kiểm tra giám sát dịch chủ động, điều tra xác minh ca bệnh hạn chế do đó còn gặp nhiều khó khăn trong triển khai các hoạt động phòng chống dịch tại cơ sở.

- Địa bàn của tỉnh rộng phương tiện giao thông đi lại khó khăn đặc biệt tại các xã vùng sâu vùng xa và vùng giáp biên giới của tỉnh do đó công tác kiểm soát dịch bệnh lây truyền qua đường biên giới còn gặp nhiều khó khăn.

- Công tác thông tin giáo dục truyền thông cung cấp kiến thức cho người dân về công tác phòng chống dịch bệnh tại cộng đồng, đặc biệt tại các xã vùng sâu vùng xa, vùng giáp biên giới của tỉnh còn hạn chế.

- Công tác kiểm tra giám sát của các thành viên Ban chỉ đạo thực hiện chưa thường xuyên do đó việc nắm bắt các thông tin phục vụ cho công tác tham mưu chỉ đạo phòng chống dịch bệnh ở người còn nhiều hạn chế.

Phần 3

KẾ HOẠCH

HOẠT ĐỘNG PHÒNG CHỐNG DỊCH NĂM 2014

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm của Quốc hội khóa XII, kỳ họp thứ 2 số: 03/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Công văn số 221/UBND-VX, ngày 23/01/2014 của UBND tỉnh Hà Giang về việc phòng chống và sẵn sàng ứng phó với bệnh cúm A/H7N9;

Căn cứ tình hình dịch bệnh và mô hình các bệnh truyền nhiễm gây dịch năm 2013 và dự báo tình hình dịch bệnh năm 2014 trên địa bàn tỉnh Hà Giang;

hạn chế tối đa tỷ lệ mắc và tử vong. Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch năm 2014 như sau:

II. MỤC TIÊU

Tăng cường công tác chỉ đạo, giám sát phát hiện chặt chẽ các ca bệnh, nghi bệnh truyền nhiễm gây dịch ở người; điều tra, xác minh, xử lý ổ dịch; theo dõi, cách ly, điều trị kịp thời; hạn chế tối đa tỷ lệ mắc, tử vong do dịch bệnh gây ra trong cộng đồng.

III. CHỈ TIÊU

- Tiếp tục kiện toàn và duy trì hoạt động của Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh ở người 11/11 huyện, thành phố.

- 100 các cửa khẩu và lối mở tổ chức triển khai thực hiện tốt các hoạt động kiểm dịch y tế biên giới, hạn chế thấp nhất các bệnh dịch xâm nhập qua đường biên giới vào Việt Nam.

- 100% các ngành thành viên Ban chỉ đạo có văn bản chỉ đạo theo ngành dọc để phối hợp tốt trong công tác phòng chống dịch bệnh tại tuyến cơ sở huyện và xã.

- 100% các cơ sở điều trị và dự phòng có đủ thuốc, vật tư, hóa chất, trang thiết bị, giường bệnh, sẵn sàng ứng phó khi có dịch xảy ra.

- 100% cán bộ làm công tác phòng, chống dịch được đào tạo tập huấn kiến thức về giám sát, chẩn đoán các bệnh dịch nguy hiểm và bệnh dịch thường gặp trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

- 100% các huyện, xã được giám sát thường xuyên, phát hiện bệnh dịch kịp thời và có các biện pháp xử lý không để dịch xảy ra trên địa bàn.

- 11/11 huyện/thành phố có kế hoạch hành động và tổ chức hoạt động truyền thông phòng, chống dịch bệnh tại 100% số xã/phường thuộc địa bàn.

IV. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

A. KHI CHƯA CÓ DỊCH XẢY RA

1. Tổ chức chỉ đạo, điều hành

1.1. Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh tỉnh

- Kiện toàn Ban chỉ đạo phòng chống dịch của tỉnh.

- Ban chỉ đạo phòng, chống dịch chỉ đạo, hướng dẫn các huyện/thành phố xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động phòng chống dịch.

- + Ban hành các văn bản chỉ đạo các ngành tăng cường công tác phối kết hợp liên ngành trong phòng, chống dịch bệnh.

- + Huy động nguồn lực, cơ sở vật chất phục vụ công tác phòng chống dịch.

1.2. Ban Điều hành phòng chống dịch Sở Y tế

- Kiện toàn Ban điều hành phòng, chống dịch bệnh ở người của Sở Y tế.

- Phối hợp với Sở Nông Nghiệp và PTNT trong công tác kiểm tra giám sát đàn gia súc, gia cầm mắc bệnh tại các hộ gia đình có nguy cơ lây sang người.

- Tham mưu cho ban chỉ đạo các hoạt động phòng chống dịch kịp thời và thực hiện công tác báo cáo theo quy định.

1.3. Ban Chỉ đạo phòng chống dịch các huyện, thành phố

- Cùng cố và kiện toàn Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh các huyện, thành phố.

- Xây dựng kế hoạch phòng chống dịch cấp huyện/thành phố năm 2014 bố trí ngân sách cho hoạt động phòng, chống dịch và tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động của kế hoạch.

- Chỉ đạo các hoạt động chuyên môn về công tác phòng, chống dịch của cấp huyện/thành phố báo cáo tình hình dịch bệnh trên địa bàn theo quy định.

- Chỉ đạo Ban Chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân các xã/phường/thị trấn thực hiện các nội dung:

+ Cùng cố, kiện toàn Ban Chỉ đạo chăm sóc sức khỏe nhân dân xã/phường/thị trấn (gọi chung là xã).

+ Xây dựng kế hoạch Phòng chống dịch cấp xã.

+ Chỉ đạo Trạm Y tế tăng cường giám sát phát hiện ca bệnh, chủ động tổ chức điều tra, phát hiện cách ly các đối tượng mắc, nghi ngờ mắc bệnh và thực hiện công tác báo cáo dịch theo quy định.

+ Tổ chức tuyên truyền hướng dẫn nhân dân thực hiện vệ sinh môi trường và các biện pháp phòng, chống dịch.

2. Thông tin, tuyên truyền

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng của tỉnh, huyện/thành phố và tuyên truyền trực tiếp tại cộng đồng về nguy cơ và các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo mùa; Tuyên truyền Luật Phòng, chống các bệnh truyền nhiễm và các văn bản pháp luật liên quan đến công tác vệ sinh phòng bệnh.

- Sở Y tế làm đầu mối và phối kết hợp với các ngành có liên quan tổ chức thực hiện:

+ Phối hợp với Đài TTTH triển khai đưa tin sớm về tình hình bệnh truyền nhiễm gây dịch trên địa bàn tỉnh.

+ Phối hợp triển khai hệ thống văn bản chỉ đạo và hướng dẫn triển khai các hoạt động liên quan đến phòng chống bệnh dịch và ngộ độc thực phẩm.

3. Hoạt động chuyên môn

3.1. Đào tạo, tập huấn

- Hệ thống các văn bản pháp luật về Phòng chống bệnh truyền nhiễm: Luật Phòng, chống các bệnh truyền nhiễm; các Nghị định của Chính phủ; các Quyết định; Thông tư hướng dẫn,... thực hiện công tác phòng chống bệnh dịch.

- Các quy trình giám sát, chẩn đoán, điều trị và xử lý ổ dịch

- Kỹ năng truyền thông về công tác phòng, chống dịch.

- Tổ chức tập huấn công tác bảo đảm an toàn tiêm chủng

3.2. Tiêm chủng phòng bệnh

- Duy trì hoạt động tiêm chủng mở rộng trên địa bàn toàn tỉnh (thuộc dự án Chương trình mục tiêu y tế Quốc gia).

- Mở rộng địa bàn triển khai tiêm vắc xin, huyết thanh phòng bệnh tại 11/11 Trung tâm Y tế huyện, thành phố trong tỉnh;

- Tiếp tục hỗ trợ tiêm vắc xin, huyết thanh điều trị dự phòng Bệnh dại miễn phí cho trẻ em dưới 6 tuổi và người thuộc hộ nghèo.

3.3. Công tác điều trị

- Kiện toàn đội điều trị tại các bệnh viện và đội điều trị cơ động để khám chữa bệnh khi có người bệnh vào viện điều trị và sẵn sàng chỉ viện cho đơn vị tuyến dưới khi có yêu cầu.

bị hồi sức cấp cứu, xe cứu thương đảm bảo công tác khám chữa bệnh.

- Chuẩn bị đầy đủ phương tiện phòng hộ cho cán bộ y tế.
- Xây dựng phương án duy trì hoạt động thường xuyên của Bệnh viện khi có đại dịch xảy ra.

3.4. Kiểm tra, giám sát, điều tra xác minh ca bệnh

- Điều tra, xác minh bệnh truyền nhiễm gây dịch: Thực hiện khi có thông báo ca bệnh nghi ngờ mắc bệnh truyền nhiễm từ tuyến cơ sở.

+ Điều tra xác minh ca bệnh, người tiếp xúc, hồi cứu tử vong, các yếu tố dịch tễ liên quan.

+ Lấy mẫu bệnh phẩm thực hiện xét nghiệm chẩn đoán

+ Đánh giá hoạt động của tuyến dưới

+ Đề xuất biện pháp xử lý dịch.

- Kiểm tra công tác phòng chống dịch trên người tại các tuyến

+ Đối với các huyện có ổ dịch viêm màng não do não mô cầu, ly trực khuẩn, than lưu hành (Mèo Vạc, Đồng Văn, Yên Minh, Hoàng Su Phì, Xín Mần và Bắc Mê): Thực hiện giám sát.

+ Các huyện còn lại: Thực hiện giám sát ít nhất 2 lần/năm hoặc đột xuất theo chỉ đạo

+ Kiểm tra giám sát của Ban Chỉ đạo phòng chống dịch bệnh ở người tuyến huyện/thành phố tại các xã/phường/thị trấn.

3.5. Hoạt động kiểm dịch

- Duy trì các tổ kiểm dịch tại tất cả các cửa khẩu, lối mở biên giới gồm: Cửa khẩu Quốc gia Thanh Thủy và các cửa khẩu tiểu ngạch (huyện Quản Bạ, Yên Minh, Đồng Văn, Mèo Vạc, Hoàng Su Phì và Xín Mần).

- Thực hiện công tác kiểm dịch (kiểm dịch người, phương tiện vận chuyển, hàng hóa,...) theo quy định của Nghị định Chính phủ về Kiểm dịch y tế nhằm ngăn chặn các bệnh truyền nhiễm xâm nhập vào nội tỉnh. Đối với đối tượng qua lại thường xuyên qua đường cửa khẩu chính ngạch, tiểu ngạch, đường mòn để đi chợ buôn bán hoặc đi lao động phổ thông, công tác kiểm dịch do Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chịu trách nhiệm chính và phối hợp với các ngành chức năng có liên quan thực hiện.

3.6. Tăng cường năng lực hệ thống xét nghiệm các tuyến

- Duy trì và tiếp tục hoàn thiện hệ thống xét nghiệm tại Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh nhằm chẩn đoán nhanh, chẩn đoán sớm các tác nhân gây dịch, gồm các nội dung:

- Hoàn thiện Phòng xét nghiệm Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh đạt an toàn sinh học cấp 2.

- Tổ chức tập huấn và cấp giấy chứng nhận đảm bảo yêu cầu An toàn sinh học cho tất cả các phòng xét nghiệm vi sinh trên địa bàn toàn tỉnh, gồm các phòng xét nghiệm tại Trung tâm Y tế huyện, Bệnh viện huyện và tỉnh.

- Hỗ trợ hóa chất và sinh phẩm xét nghiệm chẩn đoán vi sinh vật.

- Tiếp tục đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và bổ sung trang thiết bị y tế cho Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh và Trung tâm Y tế các huyện/thành phố.

3.7. Báo cáo dịch

Thực hiện nghiêm túc Quy chế thông tin, báo cáo bệnh truyền nhiễm gây dịch, ban hành kèm theo Thông tư số: 48/2010/TT-BYT ngày 31/12/2010 của Bộ Y tế.

4. Phối hợp liên ngành

- Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì và phối hợp với Sở Y tế và các ngành có liên quan về tổ chức Hội nghị triển khai Nghị định 05/2007/NĐ-CP, ngày 09/01/2007 của Chính phủ về phòng chống bệnh dại ở động vật; phối hợp với Sở Y tế thực hiện Thông tư Liên tịch số 16/TTLT-BYT-BNN&PTNT, ngày 27/5/2013 về việc phối hợp phòng, chống bệnh lây truyền từ động vật sang người;

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các ngành có liên quan trong công tác truyền thông về tình hình dịch bệnh và cách phòng chống.

- Cục Hải quan tỉnh chủ trì phối hợp với Sở Y tế và các ngành có liên quan trong công tác quản lý xuất nhập khẩu tại các cửa khẩu và tăng cường kiểm dịch y tế biên giới.

- Sở Y tế chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp & PTNT và các ngành có liên quan trong công tác giám sát chặt chẽ và báo cáo tình hình dịch bệnh của gia súc, gia cầm trên địa bàn tỉnh; quản lý chặt chẽ việc vận chuyển gia súc gia cầm trên địa bàn khi có dịch xảy ra.

- Sở Y tế chủ trì và phối hợp với các ngành có liên quan trong triển khai các biện pháp phòng chống ô nhiễm môi trường, thanh khiết và xử lý môi trường đặc biệt tại những nơi mật độ dân cư cao và nguy cơ ô nhiễm lớn và công tác xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh của các ngành, công tác đảm bảo an ninh trật tự khi có dịch xảy ra trên địa bàn toàn tỉnh.

- Sở Giáo dục & Đào tạo chủ trì phối hợp với Sở Y tế và các ngành có liên quan trong công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh trong trường học; chủ trì phối hợp với Sở Y tế và các ngành có liên quan triển khai Thông tư số 18/2011-TTLT-BGDĐT-BYT, ngày 28/4/2011 về việc quy định các nội dung đánh giá công tác y tế tại các trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và các trường phổ thông có nhiều cấp học.

5. Đầu tư tài chính, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị

- Đảm bảo nguồn nhân lực cho Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh và Trung tâm Y tế các huyện/thành phố, có cơ chế thu hút cán bộ đặc biệt là bác sỹ làm công tác y tế dự phòng.

- Bố trí kinh phí đảm bảo cho hoạt động phòng chống dịch bệnh chủ động của Ban Chỉ đạo, Ban điều hành phòng chống dịch tỉnh, các huyện/thành phố khi chưa có dịch và khi có dịch xảy ra.

B. KHI CÓ DỊCH XẢY RA

1. Tổ chức chỉ đạo

- UBND tỉnh ban hành Quyết định công bố dịch trên địa bàn tuân thủ các quy trình cần thiết đối với từng loại dịch bệnh trên người theo quy định tại Mục 1, Chương IV, Luật Phòng, chống các bệnh truyền nhiễm và Quyết định số 64/2010/QĐ-TTg ngày 25/10/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định điều kiện công bố dịch, công bố hết dịch bệnh truyền nhiễm.

người của tỉnh.

2. Công tác dự phòng

- Tăng cường giám sát, phát hiện sớm các trường hợp nghi ngờ, cách ly, xử lý những đối tượng bị bệnh và báo cáo khẩn cấp theo quy định.
- Triển khai các biện pháp xử lý ổ dịch theo qui định về mức độ dịch.
- Khử và tiệt trùng nơi có mầm bệnh và nơi có nguy cơ mầm bệnh tiềm ẩn.
- Tăng cường kiểm dịch biên giới tại các cửa khẩu và nơi xảy ra dịch.
- Bố trí phòng cách ly tại cửa khẩu Thanh Thủy để sẵn sàng cách ly các đối tượng nghi ngờ và đối tượng mắc.
- Đảm bảo vật tư thuốc, trang thiết bị cần thiết để phục vụ cho công tác phòng chống dịch bệnh theo nhu cầu thực tế.
- Phối hợp với các ngành giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.
- Huy động lực lượng y tế, quân đội, công an và tổ chức đoàn thể xã hội tại tỉnh và tỉnh lân cận tham gia các hoạt động chống dịch như: Điều trị, vận chuyển thuốc, trang thiết bị, vận chuyển người bệnh, chôn cất bệnh nhân tử vong, cung cấp lương thực, thực phẩm cho nhân dân, người bệnh tại vùng dịch,...
- Huy động nguồn lực từ các tổ chức quốc tế cho hoạt động dập dịch và khắc phục hậu quả khi có dịch xảy ra trên địa bàn tỉnh.
- Nghiêm túc thực hiện hệ thống báo cáo theo giờ, ngày với Ban chỉ đạo phòng chống dịch, UBND tỉnh và Bộ Y tế.

3. Công tác điều trị

- Huy động cán bộ chuyên môn và đảm bảo đầy đủ thuốc, trang thiết bị y tế để cấp cứu, điều trị người bệnh.
- Đảm bảo đầy đủ phương tiện phòng hộ cho cán bộ y tế trực tiếp điều trị, chăm sóc người bệnh.
- Tổ chức quản lý, cách ly và điều trị kịp thời người bệnh.
- Bệnh viện Đa khoa tỉnh bố trí khu điều trị tại khoa lây với số giường từ 30 – 50 giường.
- Tại bệnh viện bố trí khu điều trị và khu cách ly riêng biệt với số giường ít nhất từ 10 – 20 giường.
- Lây một Khoa của Bệnh Viện lao & bệnh phổi làm cơ sở điều trị dự phòng, thiết lập Bệnh viện dã chiến để phân loại bệnh nhân, thu dung bệnh nhân điều trị khi lưu lượng bệnh nhân quá đông; có phương án xây dựng bệnh viện dã chiến tại các huyện để đáp ứng công tác thu dung và điều trị bệnh nhân khi có dịch xảy ra.
- Có kế hoạch điều chuyển bệnh nhân trong trường hợp bệnh viện quá tải hoặc không đủ điều kiện phương tiện và kỹ thuật để điều trị.

4. Thông tin, tuyên truyền

- Tăng cường công tác tuyên truyền cho nhân dân các biện pháp phòng chống dịch, nhưng tránh gây hoang mang, dao động.
- Tuyên truyền cho người dân các huyện không có dịch hạn chế đi đến các huyện khác, tỉnh khác có dịch nếu không thật sự cần thiết.

V. KINH PHÍ

1. Kinh phí bảo đảm khi chưa có dịch xảy ra

STT	Hoạt động	Tổng cộng	Nguồn kinh phí		Ghi chú
			TW	NS địa phương	
1	Thông tin tuyên truyền, tập huấn	150.000		150.000	
2	Kiểm tra giám sát của Ban chỉ đạo, Ban ĐH (công tác phí, xăng dầu)	100.000		100.000	
3	Mua bổ sung thuốc vật tư hóa chất	320.000	200.000	120.000	
4	Tiêm vắc xin đại miễn phí	600.000		600.000	
	Tổng cộng	1.170.000	200.000	970.000	

(Một tỷ, một trăm, bảy mươi triệu đồng)

* Khi chưa có dịch xảy ra sử dụng kinh phí sự nghiệp giao cho Sở Y tế năm 2014 để tổ chức triển khai các hoạt động đào tạo tập huấn, kiểm tra giám sát, mua bổ sung hóa chất,...); Kinh phí triển khai hoạt động tiêm vắc xin phòng bệnh đại Sở Y tế có kế hoạch riêng, gửi Sở Tài chính thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt.

2. Kinh phí bảo đảm khi có dịch xảy ra

(ĐVT: nghìn đồng)

STT	Hoạt động	Tổng cộng	Nguồn kinh phí		
			TW	NS địa phương	Khác
1	Thông tin tuyên truyền	400.000	200.000	200.000	
2	Kiểm tra giám sát	150.000		150.000	
3	Vận chuyển mẫu xét nghiệm	70.000		70.000	
4	Phụ cấp chống dịch	600.000	500.000	100.000	
5	Mua thuốc vật tư hóa chất	2.500.000	2000.000	500.000	
	Tổng cộng	3.720.000	2.700.000	1.020.000	

(Ba tỷ, bảy trăm hai mươi triệu đồng chẵn)

* Kinh phí bảo đảm khi có dịch xảy ra Sở Y tế lập dự toán gửi Sở Tài chính thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt, cấp bổ sung kinh phí chống dịch để Sở Y tế triển khai thực hiện.

3. Tổng hợp nhu cầu kinh phí

(ĐVT: nghìn đồng)

STT	Nội dung hoạt động	Tổng cộng	Nguồn kinh phí	
			Trung ương	Địa phương
1	Khi chưa có dịch	1.170.000	200.000	970.000
2	Khi có dịch xảy ra	3.720.000	2.700.000	1.020.000
	Tổng cộng	4.890.000	2.900.000	1.990.000

(Bốn tỷ, tám trăm chín mươi triệu đồng)

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các ngành thành viên, Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh ở người tỉnh Hà Giang và UBND các huyện/thành phố căn cứ kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện; nhiệm vụ cụ thể của các ngành thành viên Ban chỉ đạo tỉnh thực hiện theo Quy chế phòng, chống dịch bệnh ở người ban hành kèm theo Quyết định số 590/QĐ-UBND, ngày 25/3/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.

Giao cho Sở Y tế phối hợp, đôn đốc các ngành tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh và Bộ Y tế.

Trên đây là kế hoạch phòng, chống dịch bệnh ở người năm 2014 tỉnh Hà Giang; các Ban ngành, đoàn thể tỉnh; UBND các huyện/thành phố căn cứ kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện, trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc báo cáo kịp thời về UBND tỉnh để xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- TTr Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Bộ Y tế;
- Cục Y tế dự phòng-Bộ Y tế;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các ngành thành viên BCD tỉnh;
- Sở Y tế;
- UBND các huyện/thành phố;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX. *Chp*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Søren Chử Ly